

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỶ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 12 CẤP TỈNH
TỈNH ĐỒNG THÁP NĂM HỌC 2016 - 2017

ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ THI MÔN: ĐỊA LÍ

Ngày thi: 05/3/2017

Thời gian làm bài: 180 phút (Không kể thời gian phát đề)

(Đề thi gồm có: 02 trang)

Câu 1: (2,0 điểm)

a) Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam, hãy cho biết các cửa khẩu: Lào Cai, Hữu Nghị, Cầu Treo, Lao Bảo thuộc tỉnh nào của nước ta?

b) Hãy cho biết vai trò của các cửa khẩu trong phát triển kinh tế và an ninh quốc phòng của nước ta?

Câu 2: (2,0 điểm)

a) Trình bày đặc điểm vùng núi Đông Bắc của nước ta.

b) Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, hãy giải thích cơ chế hình thành, thời gian, phạm vi hoạt động và tác động đến khí hậu nước ta của gió Tây khô nóng?

Câu 3: (3,0 điểm)

a) Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, hãy nhận xét sự thay đổi nhiệt độ trung bình tháng 1 từ Bắc vào Nam. Nguyên nhân nào dẫn đến sự thay đổi nhiệt độ đó?

b) Hãy nêu nguyên nhân xảy ra lũ quét ở nước ta. Để giảm thiệt hại do lũ quét gây ra cần có những giải pháp nào?

c) Nguyên nhân gây ra thời tiết lạnh vào mùa đông ở vùng núi Tây Bắc nước ta. Thời tiết lạnh vào mùa đông ảnh hưởng như thế nào đến sản xuất và đời sống người dân ở vùng này?

Câu 4: (3,0 điểm)

a) Hãy chứng minh: “Việc làm đang là một vấn đề kinh tế - xã hội gay gắt ở nước ta hiện nay”.

b) Cho biết việc tăng cường thu hút vốn đầu tư nước ngoài có tác động tích cực gì tới vấn đề giải quyết việc làm ở nước ta hiện nay?

c) Giải thích tại sao hai thành phố Cao Lãnh và Sa Đéc là nơi dân cư tập trung đông đúc nhất trong tỉnh Đồng Tháp?

Câu 5: (2,0 điểm)

Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, hãy:

a) Trình bày hoạt động của bão ở Việt Nam.

b) Giải thích tại sao dải đồng bằng duyên hải miền Trung là vùng chịu tác động mạnh của bão.

Câu 6: (4,0 điểm)

Cho bảng số liệu sau:

GIÁ TRỊ XUẤT NHẬP KHẨU CỦA NƯỚC TA GIAI ĐOẠN 2005 – 2012

(Đơn vị: triệu USD)

Năm	2005	2008	2010	2012
Xuất khẩu	32447,1	62685,1	72236,7	114529,2
Nhập khẩu	36761,1	80713,8	84838,6	113780,4

(Nguồn: Niên giám thống kê, NXB Thống kê, Hà Nội, 2014)

- Tính cán cân xuất nhập khẩu của nước ta trong các năm trên.
- Vẽ biểu đồ thích hợp nhất thể hiện giá trị xuất khẩu, giá trị nhập khẩu và cán cân xuất nhập khẩu của nước ta giai đoạn 2005 - 2012.
- Nhận xét tình hình xuất nhập khẩu của nước ta trong giai đoạn trên.

Câu 7: (4,0 điểm)

- Hãy trình bày một số phương hướng chính để khai thác lãnh thổ theo chiều sâu trong công nghiệp của vùng Đông Nam Bộ.
- Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, hãy nhận xét sự phân bố các trung tâm công nghiệp ở vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Nam Trung Bộ.
- Tại sao phải đặt vấn đề sử dụng hợp lý và cải tạo tự nhiên ở Đồng bằng sông Cửu Long?

--- HẾT ---

Thí sinh được sử dụng Atlas Địa lí Việt Nam do NXB Giáo dục phát hành từ năm 2009 đến nay để làm bài.

Họ và tên thí sinh: _____

Số báo danh: _____

Chữ ký GT1: _____

Chữ ký GT2: _____

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN: ĐỊA LÍ

Ngày thi: 05/3/2017

Hướng dẫn chấm gồm có: 04 trang

I. Hướng dẫn chung

1) Nếu học sinh làm bài không theo cách nêu trong đáp án nhưng đúng, chính xác, chặt chẽ thì cho đủ số điểm của câu đó.

2) Việc chi tiết hóa (nếu có) thang điểm trong hướng dẫn chấm phải bảo đảm không làm sai lệch hướng dẫn chấm và phải được thống nhất thực hiện trong tổ chấm.

II. Đáp án và thang điểm

Câu 1: (2,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
a) Các cửa khẩu: Lào Cai, Hữu Nghị, Cầu Treo, Lao Bảo thuộc tỉnh:	1,0
- Cửa khẩu Lào Cai thuộc tỉnh Lào Cai.	0,25
- Cửa khẩu Hữu Nghị thuộc tỉnh Lạng Sơn.	0,25
- Cửa khẩu Cầu Treo thuộc tỉnh Hà Tĩnh.	0,25
- Cửa khẩu Lao Bảo thuộc tỉnh Quảng Trị.	0,25
b) Vai trò của các cửa khẩu	1,0
- Về kinh tế: tạo điều kiện lưu thông hàng hóa giữa nước ta với nước ngoài, phát huy lợi thế về quan hệ thương mại cửa khẩu biên giới, cửa khẩu còn là chiếc cầu nối kinh tế Việt Nam với thế giới...	0,5
- Về an ninh quốc phòng: các cửa khẩu sẽ thu hút dân cư đến làm ăn, sinh sống, tạo thành những khu tập trung dân cư góp phần tăng tiềm lực quốc phòng tại tuyến biên giới...	0,5

Câu 2: (2,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
a) Đặc điểm vùng núi Đông Bắc của nước ta.	1,0
- Nằm ở phía đông thung lũng sông Hồng;	0,25
- Địa hình đồi núi thấp chiếm phần lớn diện tích;	0,25
- Hướng các dãy núi là hướng vòng cung của các thung lũng sông, gồm 4 cánh cung: Sông Gâm, Ngân Sơn, Bắc Sơn và Đông Triều;	0,25
- Địa hình thấp dần từ tây bắc xuống đông nam.	0,25
b) Cơ chế hình thành, thời gian, phạm vi hoạt động và tác động đến khí hậu nước ta của gió Tây khô nóng:	1,0
- Cơ chế hình thành: gió mùa Tây Nam khi gặp bức chắn sườn tây dãy Trường Sơn, gió di chuyển lên cao, hơi nước ngưng tụ và gây mưa ở sườn đón gió, khi vượt qua sườn đông, hơi ẩm giảm nhiều, nhiệt độ tăng nên gió có tính chất khô và nóng.	0,25
- Thời gian hoạt động: vào các tháng V, VI, VII.	0,25
- Phạm vi hoạt động: Đồng bằng ven biển Bắc Trung Bộ, Duyên hải Nam Trung Bộ, phía nam của vùng núi Tây Bắc.	0,25
- Tác động đến khí hậu nước ta: gây ra thời tiết khô nóng, mỗi đợt kéo dài 2 – 4 ngày.	0,25

Câu 3: (3,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
a) Nhận xét sự thay đổi nhiệt độ trung bình tháng 1 từ Bắc vào Nam. Nguyên nhân dẫn đến sự thay đổi nhiệt độ đó	1,0

- Nhận xét:	
+ Nhiệt độ trung bình tháng 1 tăng dần từ Bắc vào Nam.	0,25
+ Dẫn chứng: Lũng Cú (dưới 14°C); Hà Nội (từ 14 đến 20°C); Huế (từ 20 đến 24°C), Thành phố Hồ Chí Minh (trên 24°C) (thí sinh có thể dẫn chứng cách khác đúng vẫn cho 0,25)	0,25
- Nguyên nhân:	
+ Miền Bắc chịu ảnh hưởng mạnh của gió mùa Đông Bắc.	0,25
+ Nguyên nhân khác: càng vào Nam càng gần xích đạo, do bức chắn địa hình dãy Bạch Mã...	0,25
b) - Nguyên nhân xảy ra lũ quét ở nước ta.	1,0
+ Địa hình chia cắt mạnh, độ dốc lớn, mưa nhiều trên diện rộng.	0,25
+ Các nguyên nhân khác: mất lớp phủ thực vật; mạng lưới thủy văn...	0,25
- Để giảm thiệt hại do lũ quét gây ra cần có những giải pháp:	
+ Quy hoạch các điểm dân cư tránh các vùng có thể xảy ra lũ quét, sử dụng hợp lý tài nguyên đất, rừng...	0,25
+ Các biện pháp khác: thủy lợi, kỹ thuật nông nghiệp trên đất dốc nhằm hạn chế dòng chảy mặt và chống xói mòn...	0,25
c) - Nguyên nhân gây ra thời tiết lạnh vào mùa đông ở vùng núi Tây Bắc nước ta	1,0
+ Do ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc;	0,25
+ Do ảnh hưởng độ cao của địa hình.	0,25
- Thời tiết lạnh vào mùa đông ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống:	
+ Tích cực: có thể trồng các cây có nguồn gốc ôn đới, cận nhiệt; phát triển du lịch (Sa Pa)	0,25
+ Hạn chế: thời tiết rét đậm rét hại ảnh hưởng đến đời sống người dân, ảnh hưởng đến cây trồng, vật nuôi...	0,25

Câu 4: (3,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
a) Chứng minh: “Việc làm đang là một vấn đề kinh tế - xã hội gay gắt ở nước ta hiện nay”	1,0
- Nước ta có tỉ lệ thất nghiệp cao: 2,1 % (năm 2005).	0,25
- Nước ta có tỉ lệ thiếu việc làm cao: 8,1 % (năm 2005).	0,25
- Ở khu vực thành thị tỉ lệ thất nghiệp rất cao: 5,3%.	0,25
- Tỉ lệ thiếu việc làm ở nông thôn rất cao: 9,3%	0,25
b) Việc tăng cường thu hút vốn đầu tư nước ngoài có tác động tích cực tới vấn đề giải quyết việc làm ở nước ta hiện nay	1,0
- Thu hút vốn đầu tư nước ngoài góp phần phát triển kinh tế đất nước từ đó tạo ra nhiều việc làm góp phần giải quyết việc làm.	0,5
- Góp phần đào tạo, nâng cao tay nghề cho người lao động nước ta.	0,5
c) Hai thành phố Cao Lãnh và Sa Đéc là nơi dân cư tập trung đông đúc nhất trong tỉnh Đồng Tháp do	1,0
- Nơi tập trung các hoạt động kinh tế phi nông nghiệp;	0,25
- Có cơ sở vật chất kỹ thuật khá hoàn thiện;	0,25
- Chất lượng cuộc sống khá cao;	0,25
- Nguyên nhân khác: có khả năng tạo ra nhiều việc làm và tăng thu nhập cho người lao động, có vốn đầu tư khá lớn...	0,25

Câu 5: (2,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
a) Hoạt động của bão ở Việt Nam:	1,0
- Thời gian: bắt đầu từ tháng 6 và kết thúc tháng 11, đôi khi có bão sớm vào tháng 5	0,25

và kết thúc muộn sang tháng 12, tập trung nhiều vào các tháng 8, 9, 10.	
- Mùa bão chậm dần từ Bắc vào Nam, ở khu vực phía Bắc mùa bão đến sớm và kết thúc sớm, tháng bão xảy ra nhiều nhất là tháng 8. Ở khu vực Trung Trung Bộ và Nam Trung Bộ mùa bão kết thúc muộn hơn, tháng bão xảy ra nhiều nhất là tháng 9.	0,25
- Bão hoạt động mạnh nhất ở ven biển Trung Bộ, còn Nam Bộ ít chịu ảnh hưởng của bão.	0,25
- Trung bình mỗi năm có từ 3 – 4 cơn bão đổ bộ vào vùng biển nước ta, có năm lên tới 8 – 10 cơn bão.	0,25
b) Dải đồng bằng duyên hải miền Trung là vùng chịu tác động mạnh của bão vì:	1,0
- Mùa bão trên biển Đông là từ tháng 5 đến tháng 12 nhưng vào đầu mùa, bão hướng về duyên hải Hoa Nam (Trung quốc); đến giữa mùa (tháng 7 – 9) bão hay đi vào bờ biển nước ta từ Quảng Ninh đến Bắc Trung Bộ; đến cuối mùa (10 – 12) thì chuyển vào Trung và Nam Trung Bộ. Bão tập trung nhiều nhất vào tháng 9, sau đó đến tháng 10 và tháng 8. Tổng số cơn bão trong ba tháng này chiếm tới 70% số cơn bão toàn mùa, ảnh hưởng của bão đến ven biển miền Trung là lớn nhất.	0,5
- Vào tháng 9, 10 dải hội tụ nhiệt đới nằm ở khu vực miền Trung mà bão lại thường xảy ra khi cường độ hội tụ giữa gió Tín phong và gió mùa Tây Nam được tăng cường trên đường hội tụ nội chí tuyến nên thời gian này miền Trung chịu ảnh hưởng trực tiếp của các cơn bão đổ bộ từ Biển Đông vào đất liền.	0,5

Câu 6: (4,0 điểm)

NỘI DUNG					ĐIỂM
a) Tính cán cân xuất nhập khẩu của nước ta trong các năm trên.					1,0
CÁN CÂN XUẤT NHẬP KHẨU CỦA NƯỚC TA GIAI ĐOẠN 2005 – 2012 (Đơn vị: triệu USD)					
Năm	2005	2008	2010	2012	
Cán cân xuất nhập khẩu	- 4 314	- 18 028,7	- 12 601,9	748,8	1,0
<i>Đúng số liệu 01 năm: 0,25</i>					
b) Biểu đồ thích hợp nhất thể hiện giá trị xuất khẩu, giá trị nhập khẩu và cán cân xuất nhập khẩu của nước ta giai đoạn 2005 - 2012					2,0
<ul style="list-style-type: none"> - Vẽ biểu đồ dạng khác không cho điểm; - Nếu thí sinh chỉ vẽ đúng giá trị xuất khẩu, giá trị nhập khẩu: 1,0 điểm; - Nếu thiếu một trong các yếu tố sau trừ 0,25 cho mỗi yếu tố: tên trục đứng, trục ngang, tên biểu đồ, chú thích, tỉ lệ các cột. 					
<p style="text-align: center;"> Xuất khẩu Nhập khẩu Cán cân xuất nhập khẩu </p>					2,0
<p>BIỂU ĐỒ THỂ HIỆN GIÁ TRỊ XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU VÀ CÁN CÂN XUẤT NHẬP KHẨU CỦA NƯỚC TA GIAI ĐOẠN 2005 - 2012</p>					